

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 78/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức
hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 30**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25
tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 880-QĐ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy giao chỉ tiêu biên chế giai đoạn 2022 - 2026 cho Ban Cán sự
đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; Quyết định số 1690-QĐ/TU ngày 04 tháng
12 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao chỉ tiêu biên chế năm 2025 cho
Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;*

*Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua việc giao biên chế
công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc
trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các hội
quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh năm 2025; Báo cáo
thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức
hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, như sau:

Tổng biên chế công chức hành chính là 2.075 biên chế, trong đó:

1. Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh:
1.102 biên chế;

2. Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện:
956 biên chế;

3. Biên chế công chức dự phòng: 17 biên chế.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khoá XIII Kỳ họp thứ 30 thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Thị Quỳnh Vân

PHỤ LỤC
GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC
HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2025

*(Kèm theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

TT	Tên cơ quan, địa phương	Biên chế giao Năm 2025	Ghi chú
1	2	3	4
	Tổng cộng (I+II+III)	2.075	
I	Cấp tỉnh	1.102	
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	35	
-	Khối lãnh đạo các cơ quan dân cử	11	
-	Khối Văn phòng	24	
2	Văn phòng UBND tỉnh	72	- Biên chế của Văn phòng UBND tỉnh là 61 (Kể cả Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh); - Tiếp nhận 11 biên chế tiếp nhận từ Sở Ngoại vụ
3	Sở Ngoại vụ	0	Sáp nhập vào Văn phòng UBND tỉnh
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	45	
5	Sở Tài chính	54	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	229	Kể cả các chi cục trực thuộc Sở
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	64	Kể cả Chi cục Bảo vệ môi trường
8	Sở Giao thông vận tải	66	Kể cả Thanh tra Sở Giao thông vận tải
9	Sở Xây dựng	37	
10	Sở Khoa học và Công nghệ	33	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	24	
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	36	Chuyển 02 biên chế về Ban Dân tộc - Tôn giáo
13	Sở Nội vụ	51	Kể cả Ban Thi đua - Khen thưởng
14	Ban Dân tộc - Tôn giáo	29	- Biên chế của Ban Dân tộc là 17 biên chế; - Tiếp nhận 10 biên chế của Ban Tôn giáo, trực thuộc Sở Nội vụ và 02 biên chế của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
15	Sở Công Thương	40	
16	Sở Y tế	54	Kể cả Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
17	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	41	
18	Sở Giáo dục và Đào tạo	45	
19	Sở Tư pháp	30	
20	Thanh tra tỉnh	36	

21	BQL Khu kinh tế DQ và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi	78	
22	Văn phòng Ban an toàn giao thông	3	
II	Cấp huyện	956	
1	Thành phố Quảng Ngãi	111	
2	Thị xã Đức Phổ	82	
3	Huyện Bình Sơn	92	
4	Huyện Mộ Đức	76	
5	Huyện Tư Nghĩa	75	
6	Huyện Nghĩa Hành	63	
7	Huyện Sơn Tịnh	70	
8	Huyện Trà Bồng	89	
9	Huyện Ba Tơ	71	
10	Huyện Sơn Hà	68	
11	Huyện Sơn Tây	55	
12	Huyện Minh Long	52	
13	Huyện Lý Sơn	52	
III	Biên chế dự phòng	17	- Tiếp nhận 05 biên chế chưa thực hiện từ Sở Ngoại vụ; - Tiếp nhận 01 biên chế chưa thực hiện từ Văn phòng UBND tỉnh; - Tiếp nhận 02 biên chế chưa thực hiện từ Ban Tôn giáo, trực thuộc Sở Nội vụ